

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KIỂM
KÊ TÀI SẢN CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/CV-BCĐ

Huế, ngày 17 tháng 02 năm 2025

V/v kiểm tra công tác chuẩn bị
và thực hiện Tổng kiểm kê tài
sản công

Kính gửi:

- Các Thành viên Ban Chỉ đạo thành phố về Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý;
- Ban Chỉ đạo cấp huyện về Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố;
- Các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 1456/BTC-QLCS ngày 10/02/2025 về việc kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công; Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công đề nghị các Thành viên Ban chỉ đạo thành phố, Ban Chỉ đạo cấp huyện; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập triển khai thực hiện việc kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công với các nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác kiểm tra của Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công thành phố:

Theo quy định tại Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 22/5/2024 và Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (nay là thành phố) về tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm thực hiện kiểm tra việc kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của địa phương, tập trung vào các đối tượng có quy mô tài sản và số lượng đơn vị kiểm kê lớn, tài sản phức tạp, tiến độ triển khai chậm.

Vì vậy, Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công thành phố đề nghị:

- Các Ban Chỉ đạo cấp huyện; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập chủ động triển khai kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê

đối với các đơn vị tổng hợp và đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương (*Mẫu Đề cương nội dung kiểm tra - đính kèm*). Việc kiểm tra cần phải được thực hiện trong suốt quá trình thực hiện Tổng kiểm kê đến khi hoàn thành Báo cáo Tổng kiểm kê của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập, gửi Sở Tài chính.

- Các Thành viên Ban Chỉ đạo thành phố quyết liệt chỉ đạo công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình công tác, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, giao quản lý, sử dụng

II. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài chính:

1.1. Cách thức kiểm tra:

Kiểm tra trực tiếp tại một số sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương có quy mô, số lượng tài sản và đơn vị kiểm kê lớn, tài sản phức tạp, có tiến độ thực hiện chậm.

1.2. Đối tượng kiểm tra:

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, điểm 4 Công điện số 138/CĐ-TTg ngày 20/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở kết quả thực hiện Tổng kiểm kê do các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; Các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập báo cáo, cập nhật trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công, Sở Tài chính sẽ tiến hành kiểm tra tập trung vào các các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập có quy mô tài sản và số lượng đơn vị kiểm kê lớn, tài sản phức tạp, tiến độ triển khai chậm.

Trong quá trình thực hiện, trên cơ sở theo dõi tiến độ thực hiện thực tế của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công, Sở Tài chính bổ sung đối tượng kiểm tra để đảm bảo tiến độ, chất lượng của công tác Tổng kiểm kê tài sản công.

1.3. Nội dung kiểm tra:

a) Kiểm tra công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

b) Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành Tổng kiểm kê của cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra (việc thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê, Tổ kiểm kê, xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê).

c) Kiểm tra công tác hướng dẫn, tập huấn cho các đối tượng kiểm kê, đối tượng tổng hợp dữ liệu là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý.

d) Kiểm tra trực tiếp việc thực hiện kiểm kê, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê tại một số đơn vị kiểm kê, đơn vị tổng hợp.

1.4. Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày 01/3/2024 đến ngày tiến hành kiểm tra trực tiếp.

1.5. Thời gian dự kiến kiểm tra: Quý I/II năm 2025. Thời gian kiểm tra cụ thể giao cho Sở Tài chính thông báo cho đối tượng được kiểm tra.

Sở Tài chính căn cứ tình hình thực tiễn và tiến độ tổng kiểm kê và báo cáo tình hình thực hiện của các đơn vị để phối hợp với các cơ quan chuyên môn quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chuyên ngành thành lập các tổ kiểm tra; thông báo thời gian thực hiện kiểm tra cụ thể để các đơn vị biết, phối hợp.

III. Báo cáo kết quả kiểm tra:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã:

- Chủ động triển khai kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê của đơn vị và các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện báo cáo về Sở Tài chính công tác chuẩn bị kiểm kê và tiến độ thực hiện công tác kiểm kê thực tế tại cơ quan tổ chức đơn vị theo đề cương theo phụ lục kèm theo Công văn này của Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công thành phố.

Thời gian báo cáo tiến độ kiểm kê: Ngày 10, ngày 20 và ngày cuối tháng (hàng tháng)

- Bố trí cán bộ đủ năng lực chuyên môn về quản lý, hạch toán tài sản kết cấu hạ tầng chuyên ngành để phối hợp với Sở Tài chính tham gia các tổ kiểm tra tại các đơn vị tổ chức đơn vị thuộc thành phố khi có yêu cầu.

2. Trên cơ sở kết quả kiểm tra tại các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập; Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công thành phố và tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Tài chính khi có yêu cầu.

IV. Kinh phí thực hiện:

Các cơ quan tổ chức đơn vị thực hiện bổ sung dự toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để phục vụ các nhiệm vụ phát sinh trong quá

trình thực hiện công tác Tổng kiểm kê tài sản. Trường hợp chưa được phê duyệt bổ sung dự toán thì được tạm ứng từ nguồn kinh phí được phép sử dụng của đơn vị để chi trả.

Đối với các nội dung chi phục vụ cho công tác kiểm kê (công tác phí, hội nghị, hội thảo, tập huấn,...) đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định. Đối với các nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công thành phố thông báo để các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập biết, chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, DN.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Phan Quý Phương**

PHỤ LỤC:
ĐỀ CƯƠNG NỘI DUNG KIỂM TRA CÔNG TÁC CHUẨN BỊ,
THỰC HIỆN TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG

*(Kèm theo Công văn số: 24/CV-BCĐ ngày 17/02/2025 của Ban Chỉ đạo tổng
kiểm kê tài sản công thành phố)*

1. Công tác chuẩn bị kiểm kê:

- Các biện pháp, hình thức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định (Ví dụ như: Công văn, văn bản hướng dẫn, báo chí, phát thanh, truyền hình...)

- Việc thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê (cấp huyện), Tổ kiểm kê (Số, ngày Quyết định thành lập? Có đúng hạn không?)

- Việc triển khai hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý:

+ Hình thức hướng dẫn, tập huấn.

+ Số lượng đơn vị được tập huấn/tổng số đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê.

2. Công tác kiểm kê thực tế:

(1) Số loại tài sản kiểm kê thuộc phạm vi quản lý/tổng số 19 loại tài sản kiểm kê theo Quyết định 213/QĐ-TTg.

(2) Công tác kiểm kê thực tế của đối tượng thực hiện kiểm kê

- Tổng số đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc đối tượng kiểm kê (chia theo từng loại tài sản).

- Số lượng đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê đã thành lập Tổ kiểm kê; số lượng đơn vị thành lập Tổ kiểm kê đúng hạn (chia theo từng loại tài sản).

- Số lượng đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê đã đăng ký đối tượng kiểm kê trên Phần mềm tổng kiểm kê (chia theo từng loại tài sản).

- Số lượng đơn vị gửi báo cáo kiểm kê trên Phần mềm tổng kiểm kê (chia theo từng loại tài sản), trong đó, chia ra số gửi báo cáo đúng hạn và số gửi báo cáo chậm so với kế hoạch của Bộ, ngành, địa phương.

(3) Công tác duyệt báo cáo của đơn vị tổng hợp

- Kết quả thực hiện kiểm tra tính logic của số liệu tại Báo cáo của đơn vị.

- Số lượng báo cáo của đối tượng thực hiện kiểm kê đã được đơn vị tổng hợp là cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp duyệt (chia theo từng loại tài sản).

3. Công tác tổng hợp kết quả kiểm kê:

- Tổng số đơn vị tổng hợp.

- Số lượng đơn vị tổng hợp đã gửi báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (chia theo từng loại tài sản); trong đó, chia ra số gửi báo cáo đúng hạn và số gửi báo cáo chậm so với kế hoạch của các Sở, Ban, Ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; Các doanh nghiệp do UBND thành phố thành lập.

4. Đánh giá kết quả thực hiện:

4.1. Đánh giá mặt đạt được.

4.2. Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; nguyên nhân.

4.3. Đề xuất, kiến nghị./.